

**BỘ CÔNG AN  
BỆNH VIỆN 199**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BV199-KD  
V/v mời báo giá Hóa chất,  
sinh phẩm xét nghiệm ký sinh  
trùng

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

## **YÊU CẦU BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện 199 -Bộ công an có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm ký sinh trùng sử dụng tại Bệnh viện 199 năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện 199- Bộ Công an – Địa chỉ 216 Nguyễn Công Trứ - Phường An Hải Đông- Quận Sơn Trà- Thành Phố Đà Nẵng
- Thông tin liên hệ: Nguyễn Thị Thanh Tùng – Cán bộ - SĐT: 0914287357, địa chỉ email: ntung1251@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Bệnh viện 199- Bộ Công an tiếp nhận báo giá theo các cách thức sau:
  - Nhận trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện tại địa chỉ: khoa Dược Bệnh viện 199- Bộ Công an- Địa chỉ: 216 Nguyễn Công Trứ- Phường An Hải Đông- Quận Sơn Trà- Thành Phố Đà Nẵng.
  - Nhận qua Email: ntung1251@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận bảng báo giá: Từ 08h ngày 16 tháng 07 năm 2024 đến trước 17h ngày 25 tháng 07 năm 2024.  
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16/07/2024.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

- Danh mục hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm ký sinh trùng (có bảng danh mục đính kèm)
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: P.237, tầng 2 khu nhà A, Khoa Dược Bệnh viện 199-BCA. Địa chỉ: 216 Nguyễn Công Trứ, Phường An Hải Đông, Quận Sơn Trà, Thành Phố Đà Nẵng. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng từng đợt  $\leq 05$  ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Bệnh viện 199
  4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:
    - Đồng tiền thanh toán: VND.
    - Thanh toán: theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tại Bệnh viện trong vòng 90 ngày kể từ khi giao hàng và công ty xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.
    - Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.
  5. Các thông tin khác : Nhà thầu cung cấp kèm thiết bị sử dụng hóa chất.
    - (đính kèm theo bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các hóa chất xét nghiệm ).
- Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý nhà cung cấp.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Ban giám đốc
- Lưu: VT,TCKT, Dược (Tùng 02 bản)

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trung tá Trần Quang Pháp**

**DANH MỤC MUA SẮM HÓA CHẤT, SINH PHẨM XÉT NGHIỆM KÝ  
SINH TRÙNG SỬ DỤNG TẠI BỆNH VIỆN 199 NĂM 2024**

( Kèm theo công văn số:            /BV199-KD ngày            tháng            năm 2024  
Của Bệnh viện 199- BCA)

| TT | Tên vật tư                                                              | Thông số Kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Tên Tiếng Việt | Đơn vị tính | Số lượng |
|----|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------|----------|
| 1  | Bộ xét nghiệm định tính kháng thể IgG kháng Entamoeba Histolytica       | - Xét nghiệm dùng để sàng lọc định tính kháng thể IgG của E.Histolytica<br>-Loại mẫu: huyết thanh/ huyết tương<br>-Tổng thời gian ủ 20 phút ở nhiệt độ phòng<br>-Đọc kết quả ở bước sóng 450/620-650 nm<br>-Độ nhạy: 100%<br>-Độ đặc hiệu: 100%                                                                                                                                                                                                                    | amip           | Test        | 96       |
| 2  | Bộ xét nghiệm định tính kháng thể IgG kháng Fasciola                    | -Xét nghiệm dùng để sàng lọc định tính kháng thể IgG trong huyết thanh của Fasciola<br>-Loại mẫu: huyết thanh<br>-Tổng thời gian ủ 20 phút ở nhiệt độ phòng<br>-Đọc kết quả ở bước sóng 450/620-650 nm<br>-Độ nhạy: 100%<br>-Độ đặc hiệu: 100%                                                                                                                                                                                                                     | sán lá gan lớn | Test        | 96       |
| 3  | Bộ xét nghiệm bán định lượng kháng thể IgG kháng Gnathostoma spinigerum | -Xét nghiệm miễn dịch bán định lượng để dò tìm kháng thể Gnathostoma<br>-Loại mẫu: huyết thanh/huyết tương<br>-Tổng thời gian ủ 50 phút ở nhiệt độ phòng<br>-Đọc kết quả ở bước sóng 450/620-650 nm<br>-Độ nhạy: 93%<br>-Độ đặc hiệu: 100%                                                                                                                                                                                                                         | giun đầu gai   | Test        | 96       |
| 4  | Bộ xét nghiệm bán định lượng kháng thể IgG kháng Paragonimus            | -Xét nghiệm miễn dịch enzym bán định lượng để phát hiện các kháng thể với Paragonimus<br>-Loại mẫu: huyết thanh/ huyết tương<br>-Tổng thời gian ủ 50 phút ở nhiệt độ phòng<br>-Đọc kết quả ở bước sóng Xét nghiệm miễn dịch enzym bán định lượng để phát hiện các kháng thể với Paragonimus<br>-Loại mẫu: huyết thanh/ huyết tương<br>-Tổng thời gian ủ 50 phút ở nhiệt độ phòng<br>-Đọc kết quả ở bước sóng 450/620-650 nm<br>-Độ nhạy: 95%<br>-Độ đặc hiệu: 100% | sán lá phổi    | Test        | 96       |

|                        |                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                            |      |     |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------|-----|
| 5                      | Bộ xét nghiệm định tính kháng thể IgG kháng Strongyloides                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Xét nghiệm miễn dịch định tính để phát hiện kháng thể kháng Strongyloides</li> <li>-Loại mẫu: huyết thanh/huyết tương</li> <li>-Tổng thời gian ủ 20 phút ở nhiệt độ phòng</li> <li>-Đọc kết quả ở bước sóng 450/620-650 nm</li> <li>-Độ nhạy: 100%</li> <li>-Độ đặc hiệu: 100%</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | giun lươn                                                                  | Test | 96  |
| 6                      | Bộ xét nghiệm định tính kháng thể IgG kháng Cysticercosis                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Xét nghiệm dùng để sàng lọc định tính kháng thể IgG trong huyết thanh đối với Taenia solium</li> <li>-Loại mẫu: huyết thanh</li> <li>-Tổng thời gian ủ 20 phút ở nhiệt độ phòng</li> <li>-Đọc kết quả ở bước sóng 450/620-650 nm</li> <li>-Độ nhạy: 88%</li> <li>-Độ đặc hiệu: 96%</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | sán dây lợn                                                                | Test | 96  |
| 7                      | Bộ xét nghiệm bán định lượng kháng thể IgG kháng Toxocara                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Xét nghiệm miễn dịch enzym bán định lượng để phát hiện các kháng thể với Toxocara</li> <li>-Loại mẫu: huyết thanh/ huyết tương</li> <li>-Tổng thời gian ủ 20 phút ở nhiệt độ phòng</li> <li>-Đọc kết quả ở bước sóng nhiệt độ phòng</li> <li>-Đọc kết quả ở bước sóng 450/620-650 nm</li> <li>-Độ nhạy: 87.5%</li> <li>-Độ đặc hiệu: 93.3%</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                   | giun đũa chó mèo                                                           | Test | 192 |
| 8                      | Bộ xét nghiệm định lượng và định tính kháng thể IgG kháng Helicobacter pylori | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Xét nghiệm định lượng và định tính các kháng thể lớp IgG kháng Helicobacter pylori trong huyết thanh và huyết tương của người. Thành phần bộ xét nghiệm: Khay vi giếng (96 giếng) phủ kháng nguyên Helicobacter pylori Cag A tái tổ hợp; Dung dịch pha loãng mẫu; Chất chuẩn; Chứng dương; Chứng âm; Enzyme liên hợp*; Dung dịch cơ chất,</li> <li>-Dung dịch dùng phản ứng;</li> <li>-Dung dịch rửa Tổng thời gian ủ 105 phút</li> <li>Đọc kết quả ở bước sóng 450/620nm</li> <li>Khoảng định lượng 0.014 – 150 DU/mL</li> <li>-Độ nhạy lâm sàng: 100% ,độ nhạy phân tích: 0,014 DU/mL</li> <li>-Độ đặc hiệu lâm sàng: 100%</li> </ul> | Xét nghiệm định lượng và định tính kháng thể IgG kháng Helicobacter pylori | Test | 96  |
| <b>Tổng : 08 khoản</b> |                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                            |      |     |

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Công ty  
Địa chỉ:  
Số điện thoại:  
Email:

**BẢNG BÁO GIÁ**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện 199- Bộ Công an, chúng tôi ...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp, trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh ] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

| ST<br>T | Danh mục<br>thiết bị y<br>tế <sup>(2)</sup> | Ký, mã,<br>nhãn hiệu,<br>model,<br>hãng sản<br>xuất <sup>(3)</sup> | Tên<br>thương<br>mại <sup>(4)</sup> | Mã<br>HS <sup>(5)</sup> | Thôn<br>g số<br>kỹ<br>thuật <sup>(6)</sup> | Nă<br>m<br>sản<br>xuấ<br>t <sup>(7)</sup> | Xu<br>ất<br>xứ <sup>(8)</sup> | Số<br>lượng<br>/ khối<br>lượng <sup>(9)</sup> | Đơn<br>giá<br><sup>(10)</sup><br>(VN<br>Đ) | Chi phí<br>cho các<br>dịch vụ<br>liên quan<br><sup>(11)</sup><br>(VNĐ) | Thuế<br>phí, lệ<br>phí<br>(nếu có)<br><sup>(12)</sup> VNĐ | Thà<br>nh<br>tiền<br><sup>(13)</sup> | ĐVT<br><sup>(14)</sup> | Giá<br>kê<br>khai <sup>(1</sup><br>5) | Quyết<br>định<br>trúng<br>thầu <sup>(16)</sup><br>(nếu<br>có) |
|---------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 1       | Thiết bị A                                  |                                                                    |                                     |                         |                                            |                                           |                               |                                               |                                            |                                                                        |                                                           |                                      |                        |                                       |                                                               |
| 2       | Thiết bị B                                  |                                                                    |                                     |                         |                                            |                                           |                               |                                               |                                            |                                                                        |                                                           |                                      |                        |                                       |                                                               |
| n       |                                             |                                                                    |                                     |                         |                                            |                                           |                               |                                               |                                            |                                                                        |                                                           |                                      |                        |                                       |                                                               |

( Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tài năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 15 tháng 07 năm 2024

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày tháng năm 2024  
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp  
( ký ghi hồ họ tên và đóng dấu (nếu có))



